ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3723 /QĐ-UBND	*Đắk Lắk, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo tàng Đắk Lắk trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 23/11/2024;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BVHTTDL ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BVHTTDL ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; định mức kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Quyết định số 0137/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 01603/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Nghị quyết số 945/NQ-UBND ngày 13/11/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung trình xin ý kiến thành viên UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3709/QĐ-UBND ngày 16/11/2026 của UBND tỉnh về việc thành lập Bảo tàng Đắk Lắk trên cơ sở hợp nhất Bảo tàng Đắk Lắk và Bảo tàng Phú Yên thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 320/TTr-SVHTTDL ngày 04/11/2026; Đề án số 05/ĐA-SVHTTDL ngày 03/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập Bảo tàng Đắk Lắk trên cơ sở hợp nhất Bảo tàng Đắk Lắk và Bảo tàng Phú Yên trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 583/BC-SNV ngày 27/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng Đắk Lắk là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật.

2. Bảo tàng Đắk Lắk có chức năng: Nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, tư liệu hóa, tiếp nhận, bảo quản, trưng bày, diễn giải, giáo dục và truyền thông về di sản văn hóa, di sản thiên nhiên, di sản địa chất, đa dạng sinh học (trên cạn, dưới nước), lịch sử, văn hóa và khoa học trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và trong phạm vi được giao; tổ chức phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, tham quan, trải nghiệm và hưởng thụ văn hóa của Nhân dân và công chúng, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản, thúc đẩy phát triển bền vững; thực hiện việc tiếp nhận, bảo quản di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp hoặc được thu giữ theo quy định của pháp luật; thực hiện chức năng quản lý, bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các di sản khác được giao quản lý; tổ chức các hoạt động dịch vụ và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và các nhiệm vụ về bảo tàng, di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và phân công của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ

a) Nghiên cứu khoa học phục vụ hoạt động bảo tàng và bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa;

b) Thực hiện hoặc tham gia thực hiện các chương trình, đề tài, dự án, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định;

c) Hợp tác với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực bảo tàng và di sản văn hóa theo quy định của pháp luật;

d) Ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động chuyên môn của bảo tàng

- Số hóa di sản văn hóa bao gồm quét 3D, chụp ảnh độ phân giải cao, tạo bản sao số hiện vật, di tích, tài liệu lưu trữ;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số về hiện vật, sưu tập hiện vật và nội dung trưng bày, nghiên cứu khoa học của bảo tàng;

- Bảo quản hiện vật thông qua ứng dụng công nghệ vật liệu, sinh học, môi trường;

- Hỗ trợ trưng bày nội dung, hiện vật và sưu tập hiện vật tại bảo tàng và trưng bày trên không gian mạng;

- Hỗ trợ hoạt động giáo dục và trải nghiệm di sản văn hóa, phát triển ứng dụng học tập tương tác, trò chơi giáo dục dựa trên di sản văn hóa, nền tảng học tập trực tuyến;

- Ứng dụng quản lý và vận hành các hoạt động của bảo tàng.

3. Sưu tầm hiện vật

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch sưu tầm hiện vật, tư liệu phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng và phạm vi hoạt động của Bảo tàng;

b) Sưu tầm hiện vật có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ; có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp, không có tranh chấp và phù hợp với nội dung, đối tượng, phạm vi hoạt động của Bảo tàng;

c) Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể theo quy định;

d) Thực hiện hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài theo quy định;

đ) Tiếp nhận hiện vật, tư liệu do tổ chức, cá nhân hiến tặng, trao đổi, chuyển giao hoặc gửi giữ theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức thám sát, thăm dò, khai quật khảo cổ để sưu tầm hiện vật theo quy định.

4. Kiểm kê, tư liệu hóa và quản lý hiện vật

a) Tổ chức kiểm kê, phân loại, lập hồ sơ khoa học đối với hiện vật, tư liệu thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức tư liệu hóa hiện vật, tư liệu, di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu theo quy định;

c) Quản lý, cập nhật, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, tài liệu và cơ sở dữ liệu về hiện vật, tư liệu;

d) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong kiểm kê, tư liệu hóa, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu bảo tàng theo quy định.

5. Bảo quản và phục chế hiện vật

a) Tổ chức bảo quản phòng ngừa, bảo quản định kỳ, bảo quản trị liệu đối với hiện vật theo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật;

b) Thực hiện phục chế hiện vật theo đúng quy trình, nguyên tắc, yêu cầu chuyên môn và quy định của pháp luật;

c) Xây dựng và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho hiện vật trong quá trình bảo quản, phục chế, vận chuyển, trưng bày và khai thác;

d) Ứng dụng khoa học, công nghệ và các phương pháp kỹ thuật phù hợp trong bảo quản, phục chế hiện vật.

6. Trưng bày, triển lãm và giới thiệu di sản văn hóa

a) Xây dựng và tổ chức trưng bày thường xuyên, dài hạn, ngắn hạn, chuyên đề và triển lãm lưu động;

b) Tổ chức trưng bày, triển lãm trong tỉnh, trong nước và ngoài nước theo quy định;

c) Tổ chức giới thiệu, trình diễn, tái hiện và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể phù hợp với quy định của pháp luật;

d) Nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức trưng bày và ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động trưng bày.

7. Truyền thông, diễn giải và giáo dục di sản văn hóa

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch truyền thông về bảo tàng và di sản văn hóa;

b) Xây dựng nội dung, sản xuất sản phẩm truyền thông và tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng;

c) Tổ chức các hoạt động diễn giải, giáo dục di sản văn hóa cho công chúng;

d) Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, tham quan, học tập tại Bảo tàng và các địa điểm thuộc phạm vi hoạt động;

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động diễn giải, giáo dục và phục vụ khách tham quan.

8. Gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu

a) Thực hiện việc tiếp nhận, gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu theo quy định của pháp luật;

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, an toàn và chuyên môn để gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu;

c) Lập và quản lý hồ sơ đối với hiện vật, tư liệu được gửi, lưu giữ theo quy định.

9. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhân lực

a) Xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho viên chức, người lao động và nhân lực hoạt động trong lĩnh vực bảo tàng, di sản văn hóa theo quy định;

c) Phối hợp với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu và các tổ chức có liên quan trong đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

10. Thực hiện các hoạt động hợp tác chuyên môn với các bảo tàng, cơ quan, tổ chức, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo và tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong các lĩnh vực nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, giáo dục và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức các hoạt động phục vụ khách tham quan, nghiên cứu, học tập, trải nghiệm và tiếp cận di sản văn hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng và quy định của pháp luật.

12. Hoạt động quản lý, phát huy giá trị di tích

a) Nghiên cứu, khảo sát, kiểm kê, phân loại, lập hồ sơ khoa học di tích theo phân công;

b) Phối hợp tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di tích;

c) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phục hồi di tích theo phân công của cơ quan có thẩm quyền;

d) Tham gia các hội đồng, tổ chức tư vấn, thẩm định, kiểm tra về chuyên môn di tích khi được cơ quan có thẩm quyền giao hoặc phân công;

đ) Hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ và phát huy giá trị di tích đối với các tổ chức, đơn vị được giao quản lý di tích theo phân công.

13. Quản lý, khai thác và phát huy giá trị các bộ sưu tập, hiện vật, tư liệu, tài liệu và các nguồn di sản văn hóa thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, tài liệu chuyên môn; cung cấp thông tin, tư liệu phục vụ nghiên cứu, giáo dục và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định.

15. Quản lý, sử dụng viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền.

16. Thực hiện các hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Bảo tàng; quản lý và sử dụng các nguồn thu theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo vệ bí mật nhà nước, phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an ninh, an toàn cho người, hiện vật, tài liệu và cơ sở vật chất của Bảo tàng theo quy định.

18. Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo phân cấp quản lý và các nhiệm vụ do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân công và theo quy định của pháp luật hiện hành.

19. Quyền hạn

a) Chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao theo quy định của pháp luật;

b) Được đề xuất với Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và giải pháp phát triển hoạt động của Bảo tàng;

c) Được phối hợp, liên kết với các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo quy định của pháp luật và phân cấp;

d) Được khai thác, sử dụng các nguồn lực được giao để thực hiện chức năng, nhiệm vụ;

đ) Được tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ, viện trợ, hiến tặng, đóng góp và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Lãnh đạo Bảo tàng Đắk Lắk gồm có: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc (số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; số lượng cấp phó dôi dư tiếp tục được bố trí, sử dụng và sắp xếp đảm bảo đúng số lượng quy định chậm nhất 05 năm kể từ khi có quyết định tổ chức lại).

- Giám đốc là người đứng đầu Bảo tàng Đắk Lắk, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

- Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Phòng Sưu tầm và Trưng bày;

- Phòng Kiểm kê và Bảo quản;

- Phòng Giáo dục và Truyền thông;

- Phòng Quản lý và Phát huy di tích.

2. Số lượng người làm việc

a) Số lượng người làm việc của Bảo tàng Đắk Lắk do Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân bổ trong tổng số người làm việc của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

b) Giám đốc Bảo tàng Đắk Lắk có trách nhiệm quản lý, sử dụng số lượng người làm việc của Bảo tàng Đắk Lắk để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Tài chính; Giám đốc Bảo tàng Đắk Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4 (bản giấy);
- Các Bộ: VH,TT&DL, Nội vụ (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- BTV ĐU UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng, ban, TT thuộc VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NV (V-10b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Mỹ